

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-ST

Ngày 11-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hữu Ý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Công và bà Bùi Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Cường, Thẩm tra Viên Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2021/TLST-HS ngày 14/7/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 28/7/2021 đối với bị cáo: Nguyễn Trọng H, sinh năm 1984; nơi cư trú: xóm 10A, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H; vợ là Phạm Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án: Bản án số 16/2019/HSST ngày 23/4/2019 của TAND huyện K, Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/6/2021 đến ngày 14/6/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; trú tại: xóm 10A, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Đình C và anh Nguyễn Trung D (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Trọng H là người sử dụng ma túy, khoảng 14 giờ ngày 06/6/2021 H đến nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962 ở cùng xóm 10A, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình mượn xe đạp rồi một mình đạp xe đi xuống khu vực xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng với giá 100.000 đồng rồi đạp xe quay về. Trên đường về, H giấu gói ma túy vừa mua được vào trong tay áo bên phải sẵn lên

đang mặc; H nhặt ở ven đường 01 cục vôi bột rồi gói ngoài bằng mảnh giấy vệ sinh màu trắng (mảnh giấy này H mang theo người từ trước đó) và bỏ vào trong túi quần bên phải mục đích nếu bị lực lượng công an kiểm tra thì sẽ đưa gói vôi bột ra để qua mặt. Đến 16 giờ 50 phút cùng ngày, H đạp xe đi đến đường trục thuộc xóm T, xã K, huyện Y thì gặp tổ công tác Công an huyện Y đang làm nhiệm vụ, H quay đầu xe bỏ chạy nhưng bị tổ công tác giữ lại. Tiến hành kiểm tra thu giữ trong tay áo bên phải sờ lên chiếc áo sơ mi H đang mặc 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; thu tại túi quần phía trước bên phải 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy vệ sinh màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. H khai nhận gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng là ma túy mua về sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong 02 gói nhỏ thu giữ của H và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng bên trong 02 gói nhỏ thu giữ của H, niêm phong gửi trưng cầu giám định ký hiệu M2, M3.

Tại Kết luận giám định số 454/KLGD-PC09-MT ngày 14/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 2,2130 gam không phải là ma túy. Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M3 có khối lượng 0.1781 gam là ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 14/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù.

Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì số 454/KLGD bên ngoài có ghi: Mẫu hoàn trả gồm M3= 0,1181g là ma túy; M2= 2,0682g không phải là ma túy, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong và vỏ túi nilon đựng mẫu giám định; 01 phong bì ký hiệu N bên ngoài có ghi “ 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng và vỏ phong bì ký hiệu M, M1.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố

tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù H với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù H với lời khai của những người tham gia tố tụng; phù H với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, hành vi và kết luận giám định chất ma túy thu giữ của bị cáo nên có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 16 giờ 50 phút ngày 06/6/2021, tại khu vực đường trục thuộc xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Trọng H đã có hành vi cất giấu trái phép trong tay áo bên phải đang mặc 0,1781 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người nghiện ma túy từ lâu, nhưng không tự cai nghiện mà vẫn ngang nhiên đi mua ma túy về sử dụng. Do vậy, cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường H tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra bị cáo khai nhận nguồn gốc số ma túy mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực xã Chát Bình, huyện Kim Sơn; do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc xe đạp mini màu trắng bạc đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của bị cáo; việc bị cáo mượn xe đi mua ma túy bà H không biết. Do đó, cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại chiếc xe trên cho bà H. Đối với 02 phong bì số 454/KLGD bên ngoài có ghi: Mẫu hoàn trả gồm M3= 0,1181g là ma túy; M2= 2,0682g không phải là ma túy, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong và vỏ túi nilon đựng mẫu giám định; 01 phong bì ký hiệu N bên ngoài có ghi “ 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng và vỏ phong bì ký hiệu M, M1 toàn bộ vật chứng này cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/6/2021.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì số 454/KLGD bên ngoài có ghi: Mẫu hoàn trả gồm M3= 0,1181g là ma túy; M2= 2,0682g không phải là ma túy, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong và vỏ túi nilon đựng mẫu giám định; 01 phong bì ký hiệu N bên ngoài có ghi “ 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng và vỏ phong bì ký hiệu M, M1 (vật chứng có đặc điểm mô tả như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật TTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường H bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- Chi cục THA huyện Y
- Công an huyện Y
- Bị cáo, người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hữu Ý

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hữu Ý

